

Số: /KH-UBND

Bắc Sơn, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Trồng mới thay thế, cải tạo diện tích Hồi trên địa bàn huyện Bắc Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 141/KH-SNN ngày 29/12/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn về việc trồng mới thay thế, cải tạo, xây dựng mô hình mở rộng diện tích Hồi hữu cơ, xây dựng mô hình trình diễn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ kết quả rà soát trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn ban hành kế hoạch Trồng mới thay thế, cải tạo diện tích Hồi trên địa bàn huyện Bắc Sơn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 141/KH-SNN ngày 29/12/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn về việc trồng mới thay thế, cải tạo, xây dựng mô hình mở rộng diện tích Hồi hữu cơ, xây dựng mô hình trình diễn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Xây dựng kế hoạch cụ thể để toàn bộ diện tích rừng Hồi già cỗi, thoái hóa trên địa bàn huyện được trồng mới thay thế, cải tạo cho phù hợp để triển khai thực hiện.

2. Yêu cầu

Nội dung kế hoạch phải phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 25/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Về xây dựng và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông nghiệp, giai đoạn 2020 – 2030, Nghị quyết số 30-NQ/TU ngày 03/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2030, Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Phê duyệt Đề án Phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 – 2030; Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh về Tổng thể phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2030. Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 12/5/2020 của UBND huyện về việc triển khai đề án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn huyện Bắc Sơn giai đoạn 2020-2030; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 27/02/2022 của UBND huyện kế hoạch tổng thể phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2030.

Xác định được diện tích phải trồng mới thay thế, cải tạo diện tích rừng hồi trên địa bàn từng xã, thị trấn có lộ trình thực hiện cụ thể.

II. NỘI DUNG

1. Kết quả rà soát diện tích Hôi trên địa bàn huyện

Tổng diện tích vùng Hôi trên địa bàn huyện 3.003 ha, trong đó có 186,7 ha rừng mới trồng (dưới 7 năm tuổi) chưa cho thu hoạch, có 2.052,1 ha mới cho thu hoạch (từ 7-15 năm tuổi), có 699,5 ha (khoảng 15 – 50 năm tuổi) đang cho thu hoạch ổn định, năng suất, chất lượng cao; có 64,7 ha (trên 50 năm tuổi) là diện tích đã già cỗi, thoái hóa, cho năng suất chất lượng thấp.

2. Đối tượng rừng cần trồng mới thay thế, cải tạo

Trên cơ sở thực trạng diện tích rừng Hôi của huyện hiện nay, xác định diện tích rừng Hôi già cỗi, thoái hóa cần đưa vào trồng mới thay thế, cải tạo gồm đối tượng rừng sau:

- Toàn bộ diện tích 64,7 ha (trên 50 năm tuổi) tại thời điểm năm 2023.
- Dự báo trong diện tích 699,5 ha (khoảng 15 – 50 năm tuổi), sau mỗi năm có khoảng 26 ha tiếp tục già cỗi, thoái hóa, lũy kế tính đến năm 2030 có thêm khoảng 159 ha.

Như vậy, tổng diện tích rừng Hôi già cỗi cần có kế hoạch trồng mới, thay thế khoảng 223,7 ha.

(Chi tiết có Phụ lục I kèm theo)

3. Kế hoạch trồng mới thay thế, cải tạo

Để khai thác, sử dụng có hiệu quả nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cây Hôi trên địa bàn huyện, toàn bộ diện tích 223,7 ha rừng hôi già cỗi, thoái hóa cần có kế hoạch để trồng mới thay thế, cải tạo (giai đoạn từ năm 2024 – 2030 cho phù hợp), trong đó: giai đoạn 2024 – 2025 là 58 ha, giai đoạn 2026 – 2030 là 144,8 ha.

(Chi tiết có Phụ lục II kèm theo)

2. Rà soát, đánh giá các mô hình áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật có hiệu quả để người dân học tập, nhân rộng.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Hạt Kiểm lâm và UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác tuyên truyền vận động người dân áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trồng và chăm sóc cây Hôi. Tuy nhiên, trên địa bàn huyện Bắc Sơn nhân dân trồng Hôi theo phương pháp truyền thống, chưa áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của tỉnh, huyện về tầm quan trọng, giá trị của việc nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị kinh tế hoa Hôi trên địa bàn huyện, phát triển bền vững, tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất, sản lượng, giá trị kinh tế cây Hôi trên địa bàn huyện.

2. Trên cơ sở kế hoạch của UBND huyện, các xã trồng Hôi: Tân Lập, Vũ Lăng, Vạn Thủy, Vũ Sơn, Vũ Lễ, Trần Yên, Hưng Vũ, Đồng Ý, Chiến Thắng, Tân

Tri, Long Đông xây dựng kế hoạch chi tiết cho phù hợp với quan điểm chỉ đạo của tỉnh, huyện và tình hình thực tế của xã để tổ chức triển khai thực hiện.

3. Hàng năm, chú trọng việc trồng, phát triển cây Hồi gắn với chỉ tiêu trồng rừng, trồng cây phân tán thông qua các chương trình, dự án, chính sách phát triển lâm nghiệp như Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững, Các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án trồng một tỷ cây xanh; các chính sách của tỉnh như Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND, Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 của UBND tỉnh, chương trình trồng cây xanh phân tán theo hướng duy trì ổn định diện tích rừng hồi hiện có, nâng cao năng suất, chất lượng cây Hồi trên địa bàn huyện.

4. Thực hiện tốt công tác quản lý giống cây Hồi theo quy định tại Nghị định số 27/2021/NĐ-CP, ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; kiểm soát chặt chẽ nguồn giống Hồi đã được công nhận và các cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây Hồi nhằm nâng cao trách nhiệm của các cơ sở trong việc sử dụng vật liệu nhân giống đảm bảo chất lượng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

5. Tuyên truyền, phổ biến, triển khai đầy đủ quy trình kỹ thuật theo Hướng dẫn số 10/HD-SNN ngày 31/10/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống; kỹ thuật trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh hại cây Hồi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Áp dụng, nhân rộng quy trình kỹ thuật trồng Hồi; duy trì ổn định diện tích rừng Hồi trên địa bàn huyện, quản lý, sử dụng, khai thác có hiệu quả theo hướng bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng trên đơn vị diện tích.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, thường xuyên cập nhật, rà soát diện tích rừng Hồi già cỗi, thoái hóa để kịp thời thực hiện trồng mới thay thế, cải tạo cho phù hợp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện thực hiện có hiệu quả việc trồng mới thay thế, cải tạo, mở rộng diện tích rừng Hồi trên; công tác quản lý giống cây trồng trên địa bàn theo kế hoạch này, đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và kế hoạch trồng rừng hàng năm trên địa bàn.

Chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra giám sát các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch. Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn huyện theo quy định.

2. Hạt Kiểm lâm huyện

Phối hợp thực hiện có hiệu quả việc trồng mới thay thế, cải tạo, mở rộng diện tích rừng Hồi trên địa bàn theo kế hoạch này, đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT.

Thực hiện tốt công tác quản lý giống cây trồng theo quy định tại Nghị định số 27/2021/NĐ-CP, ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính.

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

Chủ trì hướng dẫn kỹ thuật nhân giống; kỹ thuật trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh hại cây Hồi, khai thác có hiệu quả diện tích cho thu hoạch, nhằm duy trì ổn định diện tích rừng Hồi trên địa bàn huyện.

4. UBND các xã, thị trấn

Trên cơ sở kế hoạch của UBND huyện, các xã trồng Hồi: Tân Lập, Vũ Lặng, Vạn Thủy, Vũ Sơn, Vũ Lễ, Trấn Yên, Hưng Vũ, Đồng Ý, Chiến Thắng, Tân Tri, Long Đống xây dựng kế hoạch chi tiết cho phù hợp với quan điểm chỉ đạo của tỉnh, huyện và tình hình thực tế của cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch Trồng mới thay thế, cải tạo, mở rộng diện tích Hồi trên địa bàn huyện Bắc Sơn, đề nghị các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- Trung tâm DVNN huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lộc Quang Hòa

Phụ lục I
HIỆN TRẠNG RỪNG HỒI GIÀ CŨI, THOÁI HÓA

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /4/2024 của UBND huyện Bắc Sơn)

Số TT	Tên xã	Tổng	Diện tích (ha)	
			Rừng trên 50 năm tuổi	Ước giai đoạn 2024-2030
	Tổng	223,7	64,7	159
1	Xã Tân Lập	6,1	2,1	8
2	Xã Vũ Lăng	12,6	5,6	11
3	Xã Vạn Thủy	13,5	5,5	11
4	Xã Vũ Sơn	10	4,0	5
5	Xã Vũ Lễ	14	6,0	10
6	Xã Trấn Yên	23	9,0	20
7	Xã Hưng Vũ	7,6	2,6	5
8	Xã Đồng Ý	23	8,0	23
9	Xã Chiến Thắng	11,9	4,9	10
10	Xã Tân Tri	29	9,0	28
11	Xã Long Đồng	24	8	28

Phụ lục II

KẾ HOẠCH TRỒNG MỚI THAY THẾ, CẢI TẠO RỪNG HỒI ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /4/2024 của UBND huyện Bắc Sơn)

DVT: ha

Số TT	Tên xã	Tổng 2024-2030	Giai đoạn 2024 - 2025			Giai đoạn 2026 - 2030					
			Tổng	2024	2025	Tổng	2026	2027	2028	2029	2030
	Tổng	202,85	58,00	29,00	29,00	144,85	29,00	29,00	29,00	29,00	28,85
1	Xã Tân Lập	7,00	2	1	1	5	1	1	1	1	1
2	Xã Vũ Lăng	14,00	4	2	2	10	2	2	2	2	2
3	Xã Vạn Thủy	14,00	4	2	2	10	2	2	2	2	2
4	Xã Vũ Sơn	7,00	2	1	1	5	1	1	1	1	1
5	Xã Vũ Lễ	14,00	4	2	2	10	2	2	2	2	2
6	Xã Trấn Yên	28,00	8	4	4	20	4	4	4	4	4
7	Xã Hưng Vũ	7,00	2	1	1	5	1	1	1	1	1
8	Xã Đồng Ý	28,00	8	4	4	20	4	4	4	4	4
9	Xã Chiến Thắng	14,00	4	2	2	10	2	2	2	2	2
10	Xã Tân Tri	35,00	10	5	5	25	5	5	5	5	5
11	Xã Long Đồng	34,85	10	5	5	24,85	5	5	5	5	4,85